TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH** Bản án số: 27/2020/ HNGĐ-ST Ngày 28/7/2020 V/V: Hôn nhân và gia đình.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thịnh và ông Phạm Đức Tòan.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình: Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 32/2020/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXX – ST ngày 18 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị Bích P** – sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Xóm 07, thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Dương C –** sinh năm 1995.

ĐKHKTT : Xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 01/02, ngõ 153, tổ 6, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Chị P và anh C đều vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trình bày của chị P: Chị P kết hôn với anh C từ ngày 09/6/2017 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C có biểu hiện không chung thủy nên vợ chồng cãi nhau anh C nhiều lần đánh chị P. Vợ chồng đã nhiều lần tự giải quyết mâu thuẫn với nhau nhưng không đạt kết quả. Vợ chồng đã

quyết định không chung sống và chị P đã bỏ về nhà bên ngoại sống ly thân từ ngày 29/02/2019 đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng có liên lạc với nhau về việc giải quyết ly hôn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ chung sống hạnh phúc nên chị P đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn anh C.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn T.A – sinh ngày 01/8/2017 hiện nay đang sống với chị P. Chị P có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

- Về chia tài sản chung: Chị P không đề nghị Tòa án giải quyết về việc chia tài sản chung.

Tại biên bản xác minh ngày 20/5/2020 đại diện chính quyền địa P cho biết: Vợ chồng chung sống có đăng ký kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn, chị P đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Ngô Thị N là mẹ đẻ anh C trình bày: Vợ chồng chung sống có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được khoảng 02 năm, trong thời gian chung sống chị P nhiều lần đưa con bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống, lần cuối cùng vào khoảng đầu năm 2019 đến nay không về. Gia đình bà N đã nhận được thông báo, giấy triệu tập của Tòa án gửi về cho anh C và đã thông báo cho anh C biết nhưng anh C nói lại là không đến Tòa án làm việc giải quyết vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình:

+ Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện cơ bản đầy đủ các trình tự thủ tục tố tụng, xác định đầy đủ, đúng các nội dung quy định tại Điều 203 BLTTDS vì vậy vụ án được đưa ra xét xử là đảm bảo đúng quy định.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình:

- Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án xử cho chị Đặng Thị Bích P được ly hôn anh Nguyễn Dương C.

- Về con chung: Đề nghị Tòa án xử giao con chung Nguyễn T.A – sinh ngày 01/8/2017 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị P mỗi tháng 750.000 đ kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị P không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung, anh C chưa có lời khai nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Chị P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Chị P có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ các điều 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị P kết hôn với anh C có đăng ký kết hôn tại UBND phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 09/6/2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh C có biểu hiện không chung thủy. Vợ chồng có xảy ra đánh cãi nhau và đã sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay, mỗi người sống một nơi không quan tâm đến nhau. Nay xác định tình cảm không còn, chị P xin ly hôn. Anh C đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.Việc anh C không có mặt tại Tòa án thể hiện việc không coi trọng cuộc sống hôn nhân, không tôn trọng pháp luật, từ bỏ quyền lợi ích hợp pháp của công dân mà pháp luật quy định. Xét thấy vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, ly thân kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị P được ly hôn anh C.

[3] Về con chung: Xét thấy điều kiện nuôi con của chị P và hiện nay con chưa đủ 36 tháng tuổi vì vậy giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh C phải cấp dưỡng nuôi con cho cho chị P mỗi tháng 750.000 đ kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Anh C và chị P đều có quyền thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản: Chị P không yêu cầu chia tài sản chung, anh C chưa có yêu cầu gì về tài sản vì vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; 56; 81;82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Bích P được ly hôn anh Nguyễn Dương C.

2. Về con chung: Xử giao con chung Nguyễn T.A – sinh ngày 01/8/2017 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh C phải cấp dưỡng nuôi con cho cho chị P mỗi tháng 750.000 đồng, kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh C có

quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Anh C và chị P đều có quyền thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về chia tài sản chung: Không đặt ra giải quyết về việc chia tài sản chung trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0009742 ngày 18/02/ 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thành án phí dân sự sơ thẩm. Anh C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

5.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
-VKSND tp Thái Bình;
-UBND phường Quang Trung;
-Đương sự;
-Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh